TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2023/QĐCNHGT-DS	*Hoằng Hóa, ngày 13 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Đ và các ông bà: Lê Thị L, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị L1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Ngân hàng Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 5 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng Đ

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Huy S – Trưởng phòng khách hàng cá nhân - Ngân hàng Đ – Chi nhánh B

Địa chỉ: Số 117 Tr phường B, TX B, tỉnh Thanh Hóa

- Người bị kiện: Bà Lê Thị L- Sinh năm 1958

Anh Nguyễn Văn D - Sinh năm 1981

Địa chỉ: thôn S , xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1958 (đã chết)

Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1980

Địa chỉ: thôn Bắc Sơn , xã Ph, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn Nh:

Bà Lê Thị L- Sinh năm 1958

Anh Nguyễn Văn D - Sinh năm 1981

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1983

Đều có địa chỉ: thôn S, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Theo hợp đồng tín dụng số: 01/2016/8258093/HĐTD ngày 19/02/2016 ký kết giữa khách hàng là ông Nguyễn Văn Nh và bà Lê Thị L với Ngân hàng Đ – chi nhánh B, tạm tính đến ngày 25/5/2023, tổng số dư nợ khách hàng phải thanh toán cho Ngân hàng là 19.711.507.612 đồng *(Mười chín tỷ bảy trăm mười một triệu năm trăm linh bảy nghìn sáu trăm mười hai đồng)*, bao gồm: Nợ gốc: 16.023.900.000 đồng *(Mười sáu tỷ không trăm hai ba triệu chín trăm nghìn đồng)*; Nợ lãi (gồm lãi trong hạn và lãi quá hạn) là 3.687.607.612 đồng *(Ba tỷ sáu trăm tám bảy triệu sáu trăm linh bảy nghìn sáu trăm mười hai đồng)*.

Ngày 21/7/2018, ông Nguyễn Văn Nh chết. Đại diện người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nh thống nhất: Ông Nguyễn Văn D (con đẻ ông Nh, bà L) và bà Lê Thị L có nghĩa vụ liên đới trả toàn bộ số nợ tiền gốc và lãi cho Ngân hàng Đ, lãi xuất được thực hiện theo hợp đồng tín dụng số: 01/2016/8258093/HĐTD ngày 19/02/2016.

2.2. Về phương thức trả nợ:

Ông Nguyễn Văn D và bà Lê Thị L có trách nhiệm liên đới tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Đ theo phân kỳ trả nợ hàng tháng, mỗi tháng ông D và bà L phải liên đới trả cho Ngân hàng số tiền là 40.000.000đ *(Bốn mươi triệu đồng)*. Thời gian bắt đầu thực hiện trả nợ tính từ tháng 6/2023 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Đ. Ngoài số tiền nợ đã tạm tính đến ngày 25/5/2023 là 19.711.507.612 đồng *(Mười chín tỷ bảy trăm mười một triệu năm trăm linh bảy nghìn sáu trăm mười hai đồng)*, ông D và bà L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng đối với tiền lãi phát sinh trên tổng số dư nợ gốc, lãi xuất được thực hiện theo hợp đồng tín dụng số: 01/2016/8258093/HĐTD ngày 19/02/2016.

2.3. Về xử lý tài sản bảo đảm: Trong trường hợp, ông D và bà L vi phạm bất

kỳ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng Đ có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng và các chi phí phát sinh từ việc thu hồi công nợ của Ngân hàng. Các tài sản thế chấp bao gồm:

- Theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số: 01/2016/8258093/HĐBĐ ký ngày 19/02/2016, Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số: 01/2016/8258093/SĐBS ngày 30/12/2016, tài sản thế chấp là tàu đánh cá vỏ thép nghề lưới chụp, công suất 829CV theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 681/16; Số đăng ký tàu cá TH-93979-TS do Chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản – Sở NN và PTNT tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 28/12/2016 chủ tàu ông Nguyễn Văn Nh.

- Theo Hợp đồng thế chấp Bất động sản của bên thứ 3 số: 01/2016/8528528/HĐBĐ ngày 06/05/2016, tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 61, tờ bản đồ số 09 (E_48_08_b_1), bản đồ địa chính xã Ph lập năm 1996, tại Thôn S, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, đã được UBND huyện H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 961464 ngày 08/12/2010 cho ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị L1.

- Theo hợp đồng thế chấp Bất động sản số: 01/2016/8258093/HĐBĐ ngày 19/02/2016, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại tại thửa đất số 398, tờ bản đồ số 10 (E_48_326_b_2), bản đồ địa chính xã Ph lập năm 1996, tại Thôn S, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, đã được UBND huyện H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 311137 ngày 02/02/2015 cho ông Nguyễn Văn Nh và bà Lê Thị L.

Trong quá trình quản lý, sử dụng những tài sản đang thế chấp cho Ngân hàng gồm: Tàu đánh cá vỏ thép nghề lưới chụp, công suất 829CV theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 681/16; Số đăng ký tàu cá TH-93979-TS; Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thôn Bắc Sơn, xã Ph, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo GCN quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số số *BD 961464 ngày 08/12/2010 cho ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị L1; Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thôn S, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 311137 ngày 02/02/2015 cho ông Nguyễn Văn Nh và bà Lê Thị L. Ông D, bà Luận, bà L và những người thừa kế của ông Nh phải duy trì hiện trạng, không được tháo dỡ, làm giảm giá trị các tài sản đang thế chấp. Trường hợp Ông D, bà Luận, bà L*

và những người thừa kế của ông Nh không thực hiện đúng yêu cầu trên Ngân hàng sẽ có văn bản gửi cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- THADS huyện Hoằng Hóa;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Vân